TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 332/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 23 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và Khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 23 tháng 7 năm 2026 nguyên đơn ông Trần Văn T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 22/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc *"Tranh chấp ranh giới quyền sử dụng đất"*, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Tổ E, ấp T, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1959.

Địa chỉ: ấp T, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1949 (vợ ông Trần Văn T2).

2/ Trần Thanh V, sinh năm 1973 (con ông Trần Văn T2).

3/ Trần Văn Thanh L, sinh năm 1975 (con ông Trần Văn T2).

4/ Trần Thị Thanh T3, sinh năm 1982 (con ông Trần Văn T2).

5/ Trần Văn Thanh L1, sinh năm 1982 (con ông Trần Văn T2).

Cùng địa chỉ: Số B, ấp A, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

6/ Bà Trần Thị B1, sinh năm 1950.

Địa chỉ: 4, khóm A, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

7/ Bà Phan Thị M, sinh năm 1953 (vợ ông Trần Văn G).

8/ Trần Tuấn L2, sinh năm 1976 (con ông Trần Văn G).

9/ Trần Tuấn T4, sinh năm l981 (con ông Trần Văn G).

10/ Trần Tuấn C, sinh năm 1982 (con ông Trần Văn G).

11/ Trần Bích H, sinh năm 1985 (con ông Trần Văn G).

12/ Trần Thị Bích T5, sinh năm 1987 (con ông Trần Văn G).

13/ Trần Thị Bích N, sinh năm 1996 (con ông Trần Văn G).

Cùng địa chỉ: số A, ấp T, xã T, thành phố Hồ Chí Minh.

14/ Bà Võ Thị C1, sinh năm 1959 (vợ ông Trần Văn H1).

15/ Trần Thị Hồng N1, sinh năm 1977 (con ông Trần Văn H1).

16/ Trần Minh H2, sinh năm 1981 (con ông Trần Văn H1).

17/ Trần MinhHiền, sinh năm 1983 (con ông Trần Văn H1).

18/ Trần Minh H3, sinh năm 1987 (con ông Trần Văn H1).

19/ Trần Thị M1, sinh năm 1960.

Cùng địa chỉ: A, phường B, tỉnh Đồng Nai.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Ông Trần Văn T được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0017254 ngày 16/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 8).

Về chi phí xem xét thẩm định tại chổ: Ông Trần Văn T chịu số tiền 5.211.570 đồng (ông T đã nộp tạm ứng và chi xong).

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát Khu vực 8;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều